

THƠ
LY-CÔNG

BÀN CỬ SOẠN LẠI

NGƯỜI SOẠN :

Nguyễn Bá Thời



CHỦ BÀN :

Trần Hữu



Thơ Nguyễn Bá Thời trong "Ly-Công"
Phần này đã được "Thế Kỷ 21" sưu tầm



THƠ' LÝ-CÔNG



Thừa nhân cầm bút chép ra, Sứ ghi một quyển đề mà ngâm nga.
Gằm trong thế sự người ta, Tuân-huân thiên-địa khéo mà đời xoay.
Xem qua sử sách dòng tây, Lý-Công tích cũ rất hay thay là.
Cổ quan Thừa-trưởng quốc-gia, Đã cao tước phẩm thêm mà giữ sang.
Lòng thành cầu nguyện Thiên-hoàng, Ăn chay năm dặt mọi dưng từ bi.
Vái cúng trời đất chứng tri, Cho sanh nòi giống nam nhi con hiền.
Tắc lòng thấu đến Hoàng-thiên, Rày đã thọ nghìn tội nguyên lầm thay.
Đến khi nở nhụy huê-khai, Rõ ràng nam-tử nhi-hải đẹp xinh.
Trong tay cầm quyển sách kinh, Ông bà Thừa-trưởng lòng sinh nghĩ ngợi.
Tuy là con trẻ còn thơ, Khôn ngoan sẵn tánh nào khờ như ai.
Mười năm nuôi dưỡng công dày, Ông bà Thừa-trưởng đến ngày hồi quê.
Lý-Công dạ ngọc ừ-ê, Lụy châu ướt áo trùm bề dáng cay.
Bà con thân thích chẳng ai, Tấm thân vất-vả khổ thay những ngày.
Buộc lòng đành chịu ăn mày, Đánh cam hành khất cho hay nghiệp đời.
Nhân lúc Đế-vương con trời, Trị vì thiên-hạ nơi nơi an bình.
Ái-nữ công-chúa đẹp xinh, Ra khỏi lòng mẹ nhìn đã rõ thay.
Xuyến vàng cầm sẵn trong tay, Mặt hoa da phấn mây ngài môi son.
Linh vua truyền trước bệ-đơn, Sai làm dải các sơn sơn thiệp vàng.
Phòng cho công-chúa thừa nhân, Xem hoa hứng cảnh rành rang con bướm.
Ngày ngày ở chốn tòa chường, Cung p'ii mỹ nữ thường thường hầu bên.
Mười tuổi công-chúa đã nên, Muốn cho hay chữ vua trên lo lường.
Lời vàng phán giữa tráo đàng, Sai chọn một kẻ văn-chương đủ đờng.
Cổ nàng tên gọi Thị-Hương, Con quan Tri-phủ má hồng thiếu-niên.
Chữ hay nổi tiếng thuyên quyền, Sáu-thao ba-lược vẹn tuyền sử kinh.
Đem vào nạp giữa sân trình, Từ đây dạy học bên mình công-nương.
Con vua Bửu-Tượng quốc-vương, Ngày dùng vật thực tiền thường một quan.
Năm tiền mỗi bữa rõ ràng, Thị-Hương thọ lãnh tiền ban đều rờng.
Nhắc qua con người Lý-Công, Xin ăn khắp hết tây đông xóm làng.
Cần rằng nào có thờ than, Thảm thương thân phận cơ hàn sớm trưa.
Trải qua những nỗi nắng mưa, Cổ may đóng khổ lời chừa châu tay.
Trên đầu đội nón cỏ may, Đi dă đến chợ ăn mày nuôi thân.
Thị-Hương xem thấy kẻ hần, Nhon sao bộ tướng khẻ dân lạ kỳ.
Rờng vàng bao phủ từ vi, Hào-quang sáng sửa một khi trên đầu.
Thị-Hương nhìn sừng dấy lâu, Tức thì bước đến cúi đầu chào vua.
Rằng dấy lá chơn quê mùa, Ở đâu mà đến thân vua thảm vầy ?
Lý-Công nghe nói kinh thay, Họa kia nàng nổ veo rày cho tôi.

Handwritten notes and signatures at the bottom of the page, including a date '1957' and a signature.

Vào đây nghe hiểu cớ, An-tan bừa bĩa què hồi vào đây.
Nặng đánh như báng lăm chũ, Nếu vua đầu đến hạn vì nước này.
Thị-Hương qui gối thừa rày, Quả là lời thất phán ngay vua tan.
Bia trên đầu chiếu hào-quang, Lại thêm tán bạc rõ ràng gan bèn.
Ngày nay phải đọa chịu hèn, Thế nào sau cũng ngồi trên ngai vàng.
Gặp thời thì sẽ vinh vang, Đặng cao tước phẩm ngang hàng đế-vương.
Bốn tiền tôi nguyên xin nhường, Vua hãy tạm dưng theo đường ướng an.
Cũng là duyên nợ có căn, Lý Công trong dạ vô ngan cảm ơn.
Nghĩa kia tạc dạ đầu sơn, Cớ gì người rộng rãi giúp cơn đói lòng.
Thật là ơn tợ non sông, Ghi xương khắc cốt tẩm long nghĩ riêng.
Thị-Hương còn có một tiền, Mua đồ xong xã hung liền về dinh.
Nào ai có rõ sự tình, Đồ ăn thiếu hụt chỉ mình biết thôi.
Cỗ bàn đầu đó dọn rồi, Công-chúa bèn mới ra ngồi dùng cơm.
Công-chúa liền hỏi thiệt hơn, Quả mấy gian trá khi lớn chẳng sai.
Năm tiền mua những món này, Vật thường mi dám đem rày ta ăn.
Tội này đừng có ăn năn, Giết người cũng đáng dặng răn thị-ti.
Thị-Hương đầu cúi chơn qui, Cho thừa mọi nỗi thác thì cũng ưng.
Công-chúa rằng ta làm ân, Vậy mi mau khá phân trần cho mau.
Thị-Hương bầm lại đuôi đầu, Tổ tông nhắc lại trước sau mọi lời.
Kể lần xem thấy thương ôi, Bốn quan tiền nợ thật tôi cho người.
Lý Công hình tướng khác đời, Rõng chầu dưới cẩng trên thời hào quang.
Chắc là đúng bực cao sang, Tội tình phải đọa cơ hàn một khi.
Công-chúa nghe nói ngại nghi, Bảo rằng người khá kêu người vào đây.
Nếu mà có quả lời này, Thì ta làm phước tội này thứ dung.
Thị-Hương rất đổi lòng mừng, Ra thành gặp Lý thi chung cạn bầy.
Rằng : có Công-Chúa đòi ngài, Khá mau vào đến cho hay sự gì.
Lý-Công nghe nói sần bí, Rằng tôi nam tử, nữ nhi há gần.
Thị-Hương rằng : người dạ cần, Chẳng chi mà hại xem phán lẽ nào.
Lý-Công nổi gót theo vào, Vừa đến tới cửa trước sau chói lóa.
Hào-quang chiếu khắp năm tòa, Sáng sủa khắp chỗ thật là lạ thay.
Công-chúa mới hỏi Hương rày, Có sao người khá thuyết lại ta tường.
Cửa cung đóng chặt tứ phương, Có nào sáng khắp phi thường thế ni ?
Thị-Hương bầm lại một khi, Bởi có chơn mạng cung vì đã vào.
Công-chúa nghe rõ âm hao, Lịnh truyền mở cửa xem nào qui nhân.
Mang rờng một bức ần thần, Người tua mau khá trần phân ta tường.
Que ngụ vậy chớ hà phương, Con nhà dân giả hay phường vương quan ?
Rằng tôi ở tại Tống-đàng, Con quan thừa-trưởng giàu sang một thời
Cha mẹ ruồi sớm qua đời, Bỏ tôi coi cức vậy thời hôm nay.
Mới sanh có sách cầm tay, Thật lời tôi đã tỏ bày căn do.
Công-chúa nghe rõ buồn so, Nghĩ suy dây lát hồi đó long minh.

Hay là đây do duyên tình, Cứ sao thấy gì đó tình ái hoài
Hay là trời định duyên hải, Nền mẹ nở nhụy tạc tạo cơ vâng ?
Thấy nghe thương xót cho chàng, Mỏ rương lấy gấm long nâng muốn cho
Hay ăn thược nào có do, Lý-công mất thử rất vừa vai thay.
Xung rồi Lý-công đi ngay, Ở đây nghiêm cấm trẻ chầy chẳng nên.
Cam ơn từ giả hai bên, Lý-công ra khỏi tầm lên xóm làng.
Trong mình nay sẵn bạc vàng, Lo bề đèn sách cơ hàn đã qua.
Chàng lần nổi tiếng tài ba, Người người biết tiếng rất là thông minh.
Thốt thời công-chúa riêng tình, Trong lòng ái-náy trong dinh hằng ngày.
Hay là trời định duyên hải, Nền lòng tư tưởng hôm nay lạ thường.
Ben sai tỷ-tắc công-nương, Mi tua tìm đến học đường Lý-gia.
Lấy quyền sách nợ cho ta, Đem về xem thử nó là thế nao.
Lý-Công cầm sách đem vào, Công chúa liền đọc trước sau giải phiền.
Bàn lấy xuyên ngọc tra liền, Rằng cất vật đó thiên niên giữ gìn.
Xuyên này có phép rất linh, Thần thông quản đại ai kinh cho hơn.
Có phép tán ân dấu thân, Thật là báu vật trên trần chẳng hai.
Mấy trăm mũ vú hầu đây, Ta thấy rõ họ, họ nào thấy ta.
Muốn cho chàng thấy mặt hoa, E chàng đắm sắc bỏ mà sử kinh.
Rằng mà lo lập công trình, Ngày kia sẽ hiệp ba sinh vợ chồng.
Ta nay ăn mất lâu hồng, Đợi chờ một thuở mây rồng đó đây.
Ban ngày chàng đến cung này, Ban đêm thi phải ra ngoài thành môn.
Chàng chợ chung cha đêm hôm, Mấy lời dặn bảo khá ôm vào lòng
Nào qua vương-phụ mỗi trông, Nhớ con công-chúa lâu hồng sang thăm.
Quan-gia châu chực ngàn trăm, Các quan văn-võ lại thêm theo hầu.
Lý-Công đương ở trên lầu, Bên hay có sự ân thân dấu mình.
Xuyên-vàng quả thật là linh, Chàng vừa cầm đến cất mình bay cao.
Ai ai đâu có biết nào, Lý-Công giá võ khác nào chim bay.
Sa xuống chỗ ngự vua rày, Bửu-vương thất vía mặt mày tái xanh.
Trông là diễm chàng phải lánh, Trời sai thiên-sứ xuống thành dạy ta.
Lý-Công đặt gối tâu qua, Tôi đây vốn thiệt Lý-gia họ mình.
Trong lòng sẵn có sử kinh, Lên dạy công-chúa công trình hôm nay.
Tôi vốn là kẻ ăn mày, Vưng lời công-chúa dám rày cải qua.
Đức vua nổi giận thay là, Cầm cày bừa kira nhắm chàng phóng ngay.
Rồng vàng phủ cả dòng tây, Khấp mình che đỡ gươm rày trúng đầu.
Hào-quang chiếu sáng giầy lâu, Chối lòa dưới cẳng trên đầu Lý-công.
Bửu-vương nư giận trán hồng, Nam-nhơn sao dám vào phòng nữ-nhi ?
Dạy quân trời Lý tức thi, Bá quan thấy vậy mới qui tâu qua.
Cũng bởi công-chúa lệnh ra, Kẻ này mới dám thật là ức oan.
Bửu-vương nghe lời gián can, Truyền đòi công-chúa hỏi han chánh tà.
Con ta tuổi mới mười ba Sao lòng lại biết nguyệt hoa như vầy.

Truyền quân phỉ hết đồng tay thì tá
Chân từng dục các tốt thay, Nay đã do sập cho lấy lệnh truyền
Thần nhiều thế nữ than riêng, Công-chúa đau xót lòng phen vua cha,
Thị-Hương thêm những thiết tha vô hồi,
Công-chúa rằng Thị-Hương ơi! Tại mày nay chịu họa rõ còn chi
Thị-Hương khuyên chớ sầu bi, Bởi tiên bị dọa vậy thì chẳng lâu,
Ao quân bà đề nơi dàu, Tôi vào lấy hết mình âu thoát nạn,
Tôi đã có kế khôn ngoan, Trường-sa chớ đó dựng toàn cả ba.
Bình mình đã sáng ngày ra, Vua liền kêu bốn quan giả hầu nghe,
Công-chúa tội nọ nặng nề, Nếu chầy ngày ắt người chớ thêm cười,
Mau tua vào chốn phòng tư, Bắt công-chúa nạp chớ từ thứ dung,
Bốn quan vào đến tại cung, Trước sau tỏ rõ thủy chung mấy lời.
Công-chúa nghe nói rưng rùi, Cầu xin can gián vậy thời vua cha
Trước điện dẫn công-chúa ra, Vua xách bửu-kiếm toan mà giết con.
Công-nương than khóc nỉ non, Bá quan tâu rồi vua còn chưa nguôi.
Bốn quan thương xót sứt sùi, Tâu vua đề đó chúng tôi hỏi rành.
Công-chúa còn hãy thơ xanh, Trốn dàu phòng sợ ngọn ngành tra ra.
Bốn quan bèn mới hỏi qua, Vậy cùng họ Lý nguyệt-hoa khi nào.
Công-chúa bầm tỏ trước sau, Thấy chàng đói rách thuộc lâu sử kinh.
Tôi mới cho đòi vào dinh, Đặng mà dạy học ngoại tình có dẫu.
Vua nghe công-chúa lời tâu, Càng thêm nổi giận đỏ au mặt mày.
Nếu mi chẳng có tình ngoài, Sao mi lại dám cho trai vào phòng.
Truyền quân lột hết xiêm hồng, Căng ra giữa chốn sân rồng mà tra.
Nhưng mà rống ần trong da, Đỡ roi công-chúa xem đà tự nhiên.
Lòng vua Bửu-vương chẳng hiền, Lệnh sai giết thát cho tiền chẳng tha.
Công-chúa lụy ngọc nhỏ sa, Lạy mẹ ở lại con mà về quê.
Chánh-cung Hoàng-hậu ủ ê, Nhào lặn trước điện trăm bề đau thương,
Cúi đầu tâu với Hoàng-vương, Lễ đàn giết thai công-nương cho đánh?
Nhộn nhàng khắp cả trong thành, Tam-cung lục-viện chẳng lành tin sang
Mấy trăm con mái kêu vang, Lạy lục cầu khẩn thiên-nhan dung tình.
Chánh-hậu liền tỏ sự tình, Vàng rống ba nén ai xin thưởng liền.
Bốn quan lam văn tâu liền, Cầu khẩn thiên-tử lòng hiền thứ dung.

VĂN GIÁN RẰNG :

- « Hạ-thần lập gián, cầu lệnh thiên nhan,
- « Bốn bề dặng an, chúa hiền tôi thảo,
- « Làm tôi dốc báo, nào nại công lao
- « Khẩn cầu ước ao, chúa sanh nam-tử,
- « Vô nam dụng nữ, sau trị bốn phang,
- « Một nước dặng an, đời đời hưởng thọ

« Thơ ngày còn nhỏ, chỉ thu phôi sanh,
« Niên kỷ chưa thành, mong ơn xét lại.
« Ấu nhi thơ dại, làm lỗi nhưt phen.
« Mong ơn bệ tiên, hải hà chi lương.
« Ngu-thần dâng trướng, vạn vọng Hoàng-ân.
« Dung mạng hoàng-thần, nhưt phen qui thất.

Vua xem văn gián gián thay, Rằng bốn quan lão thầy iay tội công.
Nếu còn can gián sần rồng, Thì ta sẽ lấy phép công hành hình.
Con ta nó đã ngoại tình, Thì ta phân xử cho mình chánh tà.
Mười cây bửu kiếm đem ra. Với mười thớt tượng vậy mà đủ y.
Bá quan trong dạ ai bi, Lịnh vua nghiêm khắc khó thì tâu qua.
Tượng gương đem đến gian hà, Phải y lịnh trẫm truyền ra hành hình.
Lý-công bằm nát thân mình, Công-chúa tượng xé vị tinh tội chung.
Lịnh ra thất via nào núng, Công-chúa than khóc vô cùng thảm thay.
Giã từ cung viện đông tây, Giã từ trào sĩ ngày rày thác oan.
Trao thân đều thấy khóc than, Hai hên vãn võ bá quan thắm sần.
Lay mẹ ở lại hoàng lâu, Con đánh một thác khó ầu mạng toàn.
Nói trào lớn nhỏ lụy trần, Cấm thương công-chúa thác oan ngày rày.
Đã đánh ly biệt ngàn ngày, Còn đau mà thấy dạng rày ra vô.
Chín châu bốn biển nức nò, Nghe đồn liền đến đợi chờ xem qua.
Ứng ung khắp hết gần xa, Thiên trướng vạn điệp vậy mà đi xem.
Chánh cung than khóc trong rèm, Ngày ngày đổ lụy đêm đêm lo rầu.
Khóc lay quỳ gối bằm tâu, Mong ơn thánh đế cao sâu lượng tình.
Bấy lâu công cán dưỡng sinh, Nỡ nào đành cắt ruột mình hay sao.
Vợ chồng tuổi tác đã cao, Sanh đặng công chúa khác nào nọc châu.
Năm nay mười ba tuổi đầu, Bấy nhiêu khó nhọc trước sau cạn bày.
Cru mang chia tháng mười ngày, Nhịn ăn nhịn uống đắng cay trăm phần.
Lẽ nào chẳng vị tinh ân, Lợi đánh đoạn nghĩa hoàng thân như vậy.
Thế mạng tôi chịu đổi thay, Nếu mà muốn giết, giết rày tôi đây.
Bá-vương nghe lời tỏ bày, Càng thêm nổi giận đuổi ngay ra đền.
Nghe theo đàn bà nào nèn, Vợ lo âu con giặc hai bên rối lòng.
Bởi nghe theo khách má hồng, Trạ-vương mất nước, chớ nên gián lời.
Chánh hậu phách lán rụng rơi, Một trấm con mắt lụy rơi theo hầu.
Lịnh vua truyền trước sân chầu, Lý-Công, công-chúa khá mau hành hình.
Nhơn dân đi xem đồng tình, Người người nhỏ lụy bất bình lâm thay.
Lý-Công, công-chúa hôm nay, Áo quần chẳng có để hình phơi thây.
Phúc dẫu mây ám đông tây, Trời thời vãn vũ cho hay lạ đời.
Lý-Công thấy rõ vậy thời, Mặt hoa công-chúa để lời thở than,

Phân tòi rạch rưới cơ hàng, Thất nào có tiếc thương nung chày chày.
 Thật là đúng mực hương nhan, Vì tòi liền lụy tại nàu chày.
 Công-chúa ben mới than dài, Thân thiệp dẫu thất há nài tiếc đời.
 Nhìn chàng lụy nhỏ lâm ly, Thương chàng vầu sỉ chết thi đồng thời.
 Gian-hà phúc đã đến rày, Vua liền ra lệnh cả hai chận hình.
 Đốc voi đến xé thân mình, Chặng de voi thấy hải kinh cấm dưng.
 Các loài cầm thú đầu đầu, Đều tụ đủ mặt ra điem sâu bì.
 Cỏ cây rừng động một khi, Cả thời biến lợi xếp vì hững hờ.
 Lầm sóng hồ vào bờ, Giòng hà chuyển động bầy giờ la thơ.
 Thủy-Tề tam-quan dả hay, Kinh-Ngưu các loại sấu tấy tấm lông.
 Bưu-vương bèn tron mắt rồng, Ta đây quyết một ai phòng cả qu.
 Truyền quán y thừa lệnh ta, Giục voi vào xé quan già gián dưng.
 Lẽ nào vua giết cho đàng, Dẫu mà có thất cũng cang hoai-hoai.
 Làm tòi hết dạ trung ngay, Vua mà có giết muôn ngày tiếng thơm.
 Bá quan liệu mạng nào sòn, Gián-văn vưng chúa thiết hơn tở bay.

VẤN GIÁN RẰNG :

- « Vì thần tận lực, hết sức phò vua.
- « Dựng nghiệp khai cơ, tòi ngay đốc báo.
- « Trên ngay huấn giáo, bốn biển xưng thần.
- Trị an muôn dân, thương tòi xả-tắc.
- « Đánh nam dẹp bắc, loạn gạch tiêu đầu.
- « Từ hải đầu đầu, an cư chửu thọ.
- « Con thơ tội nợ, xin thư nhưt phen.
- « Vạn vọng bệ liền, cao mình dung mạng.
- « Thiên cao đẳng đẳng, địa hậu trùng trung.
- « Xin thư hoàng-tôn, vô nam dụng nữ.
- « Để sau gìn giữ, nổi nghiệp tiên-dương.
- « Giải thác công-nương, chúng tòi thế mạng.
- « Trông ơn chánh đoán, nhận lỵ ngu thần.- Nào gào

Bầu-vương quyết một chẳng tha, Một hai phải giết con ta tở gỏi tha.
 Bèn truyền đem chực grom linh, Bẩm thầy họ Lý hành hình tở tở tha.
 Hào-quang chiếu sáng muôn tia, Vua thấy thất sắc hơn ha khối tha.
 Vua bèn đứng ngó trán trán, Nếu mà chẳng giết bang lãn chửu tha.
 Rằng : ta có con gái hư, Danh ó xử tiếc khó tư vị tha.
 Nhưng ma ta cũng dung sinh, Cả bại đây khối xử mình thi tha.
 Bá quan hết gián dưng rồi, Bèn lo sấm sữ thả trôi giông tha.
 Mời đem công-chúa về tòa, Nàng bèn qui lạy vầu ma án tha.
 Công-nương lụy ngọc nhỏ dầm, Cúi đầu bái biệt riêng thăm tha.
 Mẹ tòi ở lại tào dưng, Bồn ồng rằng dạ mọi dưng giúp tha.

Thần tài, hễ số bạc lo, Quê người dẫu khách làm nước họ
Tách làm từ giá công phi, Tư hết hoa đào vậy thì lá phổi
Ta mà lợi đao hư thân, Thì bày dưa nỏ chào mừng chúa sơn.
Ta đây thủ tiết trọn phần, Thì bày chó nỏ tỏ tình trước sau
Trăm hoa ở tại vườn đào, Đường như thấy vác má đau đớn lòng.
Đến mua chẳng nở một lông, Trăm hồng ngàn tía nay không trở mặt,
Giã từ vua cha ở trao, Trị vì thiên hạ dầu dầu an hóa.

Vua rằng : mau khá đi ra, Thần mảy tao gả cho má Lý-Công.
Làm vua chó khá trở lòng, Đi cho khuất mắt chó mong trở về.
Lý-Công, công-chúa theo kẻ, Cả hai đều bỏ xuống bệ thả trôi.
Chánh-hậu than thở hỡi ôi ! Ruột như đao cắt vô hồi xoắn xang.
Hai bên vắn-vô đôi hàng, Bên làm lễ tạ thánh-hoang đèn nhang.
Tức thì xô bè xa dang, Trôi đến bãi cát Trường-sa giang-hà.
Thị-Hương ngồi đợi thiết-tha, Thấy bè công-chúa trôi ra giữa giòng.
Lấy làm đau da xót lòng, Đánh liều nhảy xuống giữa giòng thả trôi.
Lý-ngư xem thấy vậy thời, Kê-lưng liền đỡ giữa khơi đem vào.
Chung bè mừ ỉg biết là bao, Ba người đủ mặt trước sau vui vầy.
Thị-Hương bèn mời cắt dây, Mổ trói họ Lý ngay rày thành thoi.
Cắt áo chia cho ba người, Kéo mà lửa thề hồ người thay là.
Bè trôi theo giữa giòng hà, Tư bề trời nước rất là liềm nguy.
Chan chan trời nắng vậy thì, Khát nước nhưng biết lấy gì giải lao.
Nước mặn, khó nổi uống vào, Công-chúa chỉ xiết âu sầu thảm thương.
Thị-Hương lấy áo hứng sương, Chờ tối vắt áo uống sương ba người.
Than cùng trời đất phúc dư, Bè tấp vào bãi kiếm người xin ăn
Nếu không khó nổi toàn thân, Chắc là một thác vô ngần thiết tha.
Lóng thành thấu đến Diêm-la, Lý-ngư bèn moi tâu qua sự tình.
Rằng : có ba người tội hình, Bửu-vương chẳng giết dung sinh đây be.
Hôm nay nước mặn tư bề, Lại thêm dạ đói thắm thè thay là.
Thủy-tề nghe tấu thiết-tha, Truyền cho phạm thực cả ba đồ long.
Nào là chả phụng khô làn, Món ngon vật lạ hồng-trần có đâu.
Ba người trời nổi đã lâu, Gầu một năm chần giòng sâu giữa vời.
Phúc đâu bè tấp vô bờ, Lạc-loài đến xứ Hung-no lạ lùng.
Bèn lấy tranh cỏ che lùm, Ba người nung náo vô cùng khổ thin.
Thị-Hương hành-khất xa gần, Đi xin bữa bữa tảo-tần hôm mai.
Công-chúa khuyên Lý-Công rày, Chiáng dưng huồn dạ thiếp nay trọn đời.
Nguyện cùng thiên-địa chi còn, Đây đó kết nghĩa vợ chồng nương nhau.
Nhưng mà chó vợi đầu giao, Nguyệt hoa nán đợi lúc nào hồi hương.
Lý-Công bao nỗi đau thương, Rằng : vui chi đó theo phường gió trăng
Công-chúa lòng rất an bằng, Thiếp thề một dạ xích-thẳng kéo sun.
Chàng lo sử sách là hơn, Đòi no thì có Thị-Hương lo giùm.

Đem tùy dạ thiếp thũy chung, Thiếp xin lập quán cũn, cung bán hàng.
Ngày này thiếp liệu ca xang, Trước là đón khách qua đàng tiên cho.
Sau là thấn đến trào-đô, Cha thiếp tỉnh ngộ triệu lại mình ve.
Đã quán gần chốn thâm quê, Nếu mà biết động tin về chàng sai.
Lý-Công bèn nói lời này, Nàng thì mặc ngọc chắc rày khó thay.
Số e có kẻ đắm say, Hường nhan quyến luyến, may ngày tình ưa.
Tư này tham quan chẳng vừa, Nếu mà nịch ái sớm trưa khó gln.
Chẳng nghe Lý-Công phận mình, Thành-dương lập quán, sắc sinh ca đôn.
Mấy hôm thiên hạ khắp đồn, Rằng : có tiên-nữ có thôn xuống phẩm.
Quả là tài sắc lưỡng toàn, Hình dung cốt cách rõ ràng tiên-nga.
Nô-vương nghe đồn thay là, Truyền quân xe giá cho tở hăng hòì.
Đặng tìm tiên-nữ xem coi, Tam quân rần rộ ngựa voi sảng sàng.
Quán-trung Nô-vương đã sang, Bước vào xem thấy hăng tàn tiên dung.
Nô-vương bèn hỏi thũy chung, Công-chúa tỏ nỗi kiết hung mọi lời.
Rằng : tới quê ở xa dờì, Đến đây buôn bán vậy thời mấy hôm.
Giống tôi họ Lý ngồi trong, Chuyên nghề thương mãi khắp trong nước này
Nô-vương nghe nói khen thay, Vàng ròng một nén thưởng tài đờn ca.
Lui chơn liền bước trở ra, Trở về cung nội thiết tha tấm lòng.
Tư tư tưởng tưởng má hồng, Riêng tình rày đã mặn nồng rồi đây.
Liên đòi các quan vào đây, Lý-Công phải giết bỏ thây ăn lòng.
Đặng ta phải dạ ước mong, Ái-ân vợ gã ai phòng cản ngăn.
Nhắc qua Thị-Hương xin ăn, Bồng đầu trời lại tới tâm phủ thương.
Thị-Hương trong dạ lo lường, Đánh tay quạt chỉ âm dương đoán liền.
Thốt thôi lụy nhỏ liên miêng, Biết rằng : họa gỡi đeo liền bên lưng.
Lập tức trở bước trông chừng, Về nhà nói lại mọi đường rõ phân.
Ba đời chắc phải khổ thân, Nô-vương lòng quyết ái-ân cùng ba.
Toan mưu giết thác Lý-gia, Còn tôi bị cột rùng già khổ thay.
Công-chúa nghe rõ sâu tây, Kêu trời rách đất thấu rày cho tôi.
Lý-Công rằng : chẳng nghe lời, Lập quán nên mời họa rơi cho mình.
Thị-Hương than khóc liên thình, Bởi bà buồn bán mới sinh ra vây.
Tuy bà bữa tiếng một ngày, Ngàn năm nào có đổi phai lòng này.
Công-chúa chỉ xiết sâu tây. Dè đầu ra đến nỗi này hay sao ?
Lòng ta mong trở về trào, Thì nguyên cùng đó gỡi trao thân này.
Hay đau tay họa đến này, Cam đánh một thác nào ai đổi đời.
Tóc mây cắt vẫn cho rồi, Thị-Hương đau đớn vô hồi thương thay.
Cũng liêu cắt tóc ngan vai, Cả ba than khóc vẫn vai cùng nhau.
Phu đầu lại có sứ trào, Ra lệnh lập tức cho mau lên đường.
Lý-Công thúc thủ vô phương. Sục sùi lụy nhỏ lòng đường dao đâm.
Mặt vàng lầy ra tay cam, Trao cho Cố-g chúa để làm vật tin.

Chàng-hầu đem xuyên cửa mình, Cho chàng họ Lý giữ gìn lòng gấm.
Sợ trêu bắt Lý-Công đi, Dem vào nạp chốn đơn trì Hung-vương.
Một người no đã liệu phương, Gan công mật cóc thì thương hại nhau.
Ngọc-hoàng soi xét phẩm trần, Thấy đã tỏ rõ Hung thân tự gian.
Bắt người tiên dọa mắt nản, Bèn sai tiên-nữ giải oan cho chàng.
Gan công mật cóc đổi sang, Ra làm linh được trào-dang nào hay.
Lý-Công uống vào hôm nay, Hào-quang chói khắp đồng tây rõ rang.
Nô-vương tức giận thêm càng, Cầm gươm mà nhắm mình chàng phóng ngay.
Nhưng mà rỗng vầng phủ vậy, Gươm kia đâu chạm mình này được cho.
Nô-vương lòng rất dỗi lo, Truyền đem ra chém thử coi thế nào.
Giao cho giám sát tại trào, Ngày mai thì quyết khai đao chẳng chầy.
Giám-sát họ Cao thật rày, Làm quan tả-trưởng hằng ngày bên vua.
Sanh đặng một trai nghiệp thừa, Cao-Vân tên đặt nghề ưa học hành.
Lại thêm tâm tánh hiền lành, Tuổi vừa hai tám nổi danh tại trào.
Hào-quang chiếu sáng trên đầu, Lại thêm tán bạc trước sau tỏ tường.
Lý-Công rõ là đế-vương, Cao-Vân xem thấy lòng thương động tình.
Bèn cùng cha mẹ phân minh, Con đây xin quyết liều mình thay cho.
Cao-ông nghe rõ cũng do, Trách sao con chẳng riêng lo thân miuh.
Con người trời kẻ lịch xình, Lý đâu con lại bỏ mình thịt xương.
Vân rằng: con biết mọi đường, Nhưng mà tử tiết danh gương trên đời.
Thất mà danh rạng chói ngời, Thất mẹ đặng vậy cha thời trung vua.
Nghe con lòng rất chát chua, Buộc lòng nên phải làm vừa lòng trung.
Tức thời liền mở gông cùm, Thấy Vân trời lại vô cùng xót xa.
Trời ôi ! có thấu cho ta, Ruột mình, mình cắt thật là đau thay.
Ngọc-hoàng thương kẻ trung ngay, Liền sai Tiên-nữ rước rày trung nhưn.
Cao-Vân còn xót toàn thân, Cầm gươm mổ ruột trăm phần tự nhiên.
Đem về vàng trước bệ tiền, Nô-vương vội vã vàng tiền thưởng ban.
Giám-sát lãnh vàng hồi loan, Giá thương họ Lý thật oan thay là.
Đến nha chỉ nỗi thiết tha, Khóc cùng họ Lý vậy mà tỏ phân.
Lý-công con biết cho chẵn, Cao-Vân thế mạng lòng bằng thất thay.
Ngày nay toàn vẹn cả hai, Cao-Vân cải tánh khác rày khi xưa.
Vậy con tầm học cho vừa, Mai sau thi đỗ chẳng thua con người.
Cúi đầu từ tạ phước dư, Bạc vàng cho đó tầm sư học hành.
Thị-Hương là gái trung thành, Nếu nàng có thất làm lành cha chôn.
Xong rồi chơn bước dập dồn, Đi gần sáu tháng cô-thôn hầu gần.
Bữu-vương nước ấy dễ chân, Cải tên cải họ thôn-lán biết nào.
Sách đèn kinh sử dôi dào, Ngày đêm siêng sáng phòng dào tập vấn.
Nhắc qua công-chúa nhốt cầm, Ngày đêm luống những khóc thầm riêng than.
Nô-vương muốn bắt tay nàng, Truyền quân dọn dẹp phòng loan mọi đường.
Lại biểu sạ ướp, xông hương, Đàng hoàng đầu đó Nô-vương bước vào.

Đoài xem thấy khách má đào, Lửa tình đã cháy đón đào á! ân.
Công-chúa lên mới lời phán, Hoa tàn nhụy rữa trâm dương lọt phai,
Nô-vương rằng: sự bao núi, Miếng long nòng thuận duyên hải cung ta.
Thị Hương nước mắt chan hoà, Ngay đêm theo giữ bên ba rơi đai.
Rằng: bà khá nhớ nghĩa sâu, Đòi ta tha thát trước sau vẹn bình.
Nô-vương thấy vậy bắt tình, Bắt dây Hương-thị xi dính trong rương.
Tấm lòng chi xiết bán khuôn, Ba người ba ngã vô chừng lẻo von.
Công-chúa cầm lại lẫu son, Đêm nay sâu tuổi hao mòn mặt hoa.
Vợ chồng nghĩa nặng thay lá, Nàng xin tang chế cho chàng Lý Công,
Vua rằng: ta đây cũng cồng, Cầm quyền thiên hạ má hồng xứng duyên.
Công-chúa nào người dạ phiến, Trách mình nặng nghiệp tiền khiên **ng đời.**
Dạ chơn xuống đất kêu trời, Mắng rằng: một lũ ác đời Hung-nô.
Giết chồng đoạt vợ hiếp cô, Thật là ác đức, thật vô tâm ray,
Nô-vương bị mắng giận thay, Liền nổi cơn: chúa nhận rày xuống sông.
Long-vương bèn hội công đồng, Sai binh lập tức đến phòng cứu an.
Tư bề nước mặn chan chan, Cũi đồng nhận xuống nói ngan thân mình.
Vua dạy đem trở về dinh, Ta đây ra sức hành binh biết oai.
Cho mi giữ vẹn duyên hải, Đáab thời nát thịt máu rày tuông rơi.
Rất là thảm thiết hỏi ơi, Lắc tai, lắc mũi, chắc thời hai chơn.
Tóc thời cạo trọc sạch trơn, Nao ai có biết là chơn dung nàng.
Đem ra bỏ lại giữa đàng, Như dân trông thấy đều than ngậm ngùi.
Kẻ qua người lại tới lui, Đồng tiền bác gạo cho nuôi thân nàng.
Đặt bày ra tại giữa đàng, Vái hôn họ Lý cùng nàng hương cơm.
Lý-Công nầy nợ nầy dươn, Có linh xin chứng của đơn ngày rày.
Vái hôn Hương-thị hôm nay, Phách quẻ xéu lạc đến đây làm dung.
Ruột trường đời đoạn nào nững, Hai hàng lụy ngọc vô cùng tuôn rơi.
Chế tang họ Lý vậy thời, Ba năm dả đứng lăm lơi khóc than.
Đoạn này Bửu-vương thiên-nha, Vườn hoa xem kiến lòng càng sâu bi.
Trăm hoa thì chẳng thiếu chi, Nhưng mà chẳng nở trót thì mấy xuân.
Cánh xưa lòng chúa huân, Nhờ đến ai-nữ tấm thân dài dàu.
Nhớ con lòng dạ thêm đau, Nóng giận một lúc đến sau biết lăm.
Chánh-hậu ruột nát gan bầm, Nhớ con ngày những khóc thăm rưng than.
Lầu nay trót mười đồng trắng, Biết đâu tìm kiếm dạ cang ủ é.
Sân rồng Bửu-vương lời phê, Ai tìm công-chúa đem về trào-dò.
Bạc vàng ước phẩm ban cho, Công thần vẫn vô lời phò tở bay.
Chắc là cá nuốt mất thây, Còn đâu cho đến hôm nay mà tìm.
Bửu-vương lụy ngọc tuôn dầm, Con ơi l con hỏi l chắt thắm lòng sầu.
Lời vắn phán giữa sân châu, Con trai chẳng có biết hầu làm sao.
Lập hội kêu chơn anh hào, Tán-khoa ai đặng đứng dẫn ban cho.
Đa gần khắp hết chừ nhe, Bần vàng chiêm dặng nhường cho tr, vi

Cảnh tượng với voi vào thời, Khi vua ăn giả người trời kể thay.
Khắp châu, khắp quần đông tây, Chư-sĩ ừu-cũ hôm nay cũng nhầy,
Lý-Công than phàn chích chiền, Cao-Vân dõi tánh mây chích tập vầy,
Tiếp đôn khắp hết gần xa, Chang liền ứng cử đêm thán đến trường,
Vai tưng nhứt nguyệt xót thương, Khoa này nhứt nguyệt lo phương đặng đầu,
Những lời thệ hải bấy lâu, Xuyên vàng nắm giữ có đầu bạc tinh,
Trang-ngươn mà dạng về mình, Họ Cao đáp ngồi toan sinh nhứt ngay,
Thiên-túng như nguyệt cho hay, Cao-Vân nay đã trót tài hơn ai,
Chức Trang rầy đã về tay, Vua yêu dân mến vinh thay con người,
Vườn hoa còn đó tốt tươi, Nhụy vàng chẳng nợ đợi người cổ nhân,
Mào vàng đai ngọc vua ban, Lại thêm yêu quý trăm quan khinh vi,
Vua thấy quốc-trang một khi, Lớn vua trực nhớ vầy thi công nương,
Phải chỉ công-chúa tại đường, Thi tẩm gã Trang tạo-khương an hê,
Rưng rưng nước mắt ử-ê, Càng nhớ công-chúa càng tê tái lòng,
Lệnh truyền giữa chốn sân rồng, Lén chọn gái sắc khá phong đem dâng,
Con quan thừa-tướng vương thân, Bấy lâu đờng-tử vua trân trọng nang,
Thật là đúng bực hồng-nhan, Mặt h-à da phấn xem càng lịch xinh,
Cùng Trang tỏ hết sự tình, Muốn gả cho đó ba-sinh duyên hai,
Quốc-trang đặt gối tâu bày, Vinh qui bài-tổ sẽ hay việc này,
Vội chi cái sự trước mai, Thong thả sẽ tình gặp rầy làm chi,
Hung-nô ngàn dặm một khi, Tội quyết đến chốn chùa tiên bị đẩy,
Nếu mà Hung-nô đưa tài, Biểu tâu hoàng-thượng định ngay tẩn binh,
Vua đã nghe rõ đẹp tình, Ban cho hai họ tẩn binh bằng ngân,
Hung-nô sai đạo binh lang, Đem ra chóng cự nào an dân tình,
Cao ông nghe rõ trong đình, Khen cho họ Lý giữ gìn long ngay,
Bèn với Ngô-vương tỏ bày, Cầu vua truyền lệnh nhượng tài Trang-ngươn,
Hàng đầu xếp giáp còn hơn, Nước mình hảo họ Trang-ngươn an hê,
Nghe lời vua rút binh về, Hàng đầu đầu đó tư bề lặng tra g,
Cao dinh Trang-nguyên liền sang, Tiệc trà sấm sắng bĩ bản vu say,
Trang-nguyên tạ ơn cao dày, Chuyện trò phỉ dạ cả hai vui mừng,
Ngày nay vinh hiển mười phần, Cao ông thấy Trang buồn khuan thay lòng,
Quốc-trang thuyên rộng dựa nương, Mấy vòng quân tướng phò trước mặt ông,
Trang-nguyên có phép thần-thông, Bèn chỉ thuyên rộng binh rồ làm họ,
Lén chọn Trang đến bệ-giải, Khắp cùng tầm kiếm nghiêng tay ngổn đã,
Tam-cung lục-viện lần mò, Kiếm cùng khắp cả thơ phang Hung-nô,
Công-chúa nào thấy buồn so, Nữa đêm tâm tối rang dò đường đi,
Thanh-dương thành mở đến thì, Quyết lòng tầm kiếm một khi ban binh,
Nhắc qua thăm thương chúa-tiên, Thần hình rất xấu lòng phỉn tạo người,
Mũi tủy bị lặc tron trui, Tâm thần nay đã đập cùi trời ai.

Rày đi lành-khắc tối ngày, Vải bỏ rách rưới thấm thay cơ hàn.
Xuống nhiều ít mua nhau, Vải cùng họ Lý long nàng thũy-chung.
Đuối anh thác xuống Âm-cung, Chúng tri cho thiệp vận cùng hôm nay.
Lý-Công nghe rõ đau thay, Trời ơi ! Công-chúa dọa dầy thế ni.
Tâm lòng chi xiết sầu bi, Sút suối lụy nhỏ vậy thi thâm bán.
Vội vàng muốn tỏ trước sau, Việc mình mọi nỗi đuôi đầu phân tằng.
Nhưng sợ hàng phố họ hay, Dẫn lòng đến hỏi khá bày sạ duyên.
Nhơn sao nàng lại khóc phiền, Khá tủa tỏ vẹn nỗi niềm âm hao?
Dọn cơm dưới đất có nào, Công-chúa nghe hỏi càng đau đớn lòng.
Rằng : tôi vất vả long-dong, Chồng tôi thêm nỗi mạng vong những ngày.
Tang chồng cắt tóc đến vai, Người muốn rõ chuyện tôi nay làm gì.
Trạng-nguyên giả dạng một khi, Rằng : tôi thầy bói nhơn đi qua đàng.
Bổng đâu tôi mới thấy nàng, Trong lúc thuở vẫn dài than sự tình.
Công-chúa lòng rất thắm mừng, Xin thầy làm phước coi dùm cho tôi.
Trạng-nguyên bèn thốt mấy lời, Ta coi tướng đó vận thời rất may.
Nàng chờ nội trong ngày mai, Ấc là Quốc-trạng triệu sai nàng về.
Công-chúa nghe nói mọi bề, Lê đâu mà lại chẳng chê phận hèn.
Người là tốt phẩm trào-đàng, Đả cao danh vọng giàu sang ai bì.
Phận này chẳng đủ tứ chi, Về trào ắt tiếng thị phi chê cười.
Giã thầy tôi phải tầm phao, Chính e người bắt không đàng khó thay,
Trạng-nguyên trong dạ sầu tây, Vội vàng liền bước gót hài trở lui.
Đêm khuya trời lại tối thui, Tư bề vẫn vẻ khúc nói ai tương.
Sáng ra giữa chốn bệ đường, Trạng-nguyên giả bộ phân diêm chiêm-bao.
Rằng : thấy một thần vóc cao, Mảo vàng thể bạc y bảo tốt xinh.
Kêu ta phân hết sự tình, Bảo ta thời đến chợ đình kiếm rày.
Vợ ta nay ở chốn này, Mũi tay không có khác nào như xưa.
Tay chơn cụt hết nào chừa, Trên mặt có chữ nhà vua khắc đây,
Lời thần thi chắc linh thay, Phiền cùng vãn-võ chợ rày đến nơi.
Trước là tìm kiếm vợ ta, Sau nữa cho biết khúc nói xừ này.
Đắp diều quân-sĩ dầy dầy, Nghiêm trang võng lọng sánh tài đế-vương
Nửa giờ đến chợ Thanh-dương, Đắp diều thiên-hạ chặt đường vui thay.
Công-chúa còn nắm nào hay, Thở than thân phận châu mày lụy roi.
Trạng-nguyên rày đã đến nơi, Chỉ cùng tướng-sĩ vậy thời vợ ta.
Lời thần mách bảo thật là, Truyền quân may võng đem ra thuyền rồng.
Rung rưng nhõ giọt lụy hồng, Mừng thay rước dặng hoàng-thần đem về
Công chúa than khóc thắm thay, Lạy ông tể kế bần nhơn ăn mây.
Ông người tước phẩm cao thay, Thiếu chi quốc-sắc dụng rày bần-nhơn.
Công chúa tỏ thiết thưa hơn, Cúi đầu xin lụy Trạng-nguyên dung tình.
Tôi đâu nao có lịch xinh, Người vàng dầu dấm dựa mình gối rơm.
Trạng-nguyên lòng rất loạ dươn, Phũ-thê sum hiệp sánh hơn ngàn vàng.
Ấy lâu cách mặt hai đàng, Rày đã phĩ hầy hồng-nhan yên-hùng.
Tâm-quan trong dạ lạ lùng, Nao đâu có rõ thi-chung mọi đều.

Tuần lễ hội trong dân yêu. Làm cho những kẻ rêu rạc đây là
Thuở này tôi phải quên. Có ai đắp chôn lấp bụi sao nhào
Bàn bản, thối-thù hơn hơn. Trưng nguyên như đã nói sau sau
Trưng hồn truyền linh quân thần. Lưu binh trở lại cũng như thế đang
Cánh khuya vẫn về bốn phương. Trưng nguyên cũ mới hai công-sương là vậy.
Chông nâng thực đã bầy chày. Có sao nâng cut chớ bay như vậy?
Trước sau nâng kha tổ bay. Đàng tôi nghĩ thì Léo hơn lòng nghĩ?
Cồng chùa lỗ thật một khà. Chông tôi đã thật vậy thì bầy đông.
Để tôi thăm khổ lòng dong. Ra thân hành huyết dời lòng an sát
Trưng-nguyên nghe hắng sự tình. Hai lưng luy nhỏ bỏ anh là vậy
Bền lấy xuyên vàng cầm tay. Trưng sau tổ nhỏ hơn này như ông sao
Anh dây Lý-Công nâng ôi. Em là công-chúa con thơ Bửu xuân
Từ ngày dổi ngả chia phương. Biết bao là khúc đoạn trường cho tôi.
Bối anh em khổ trăm phần. Vì anh em mới có bản thế m.
Cần nguyên bài lỗ vậy thì. Cồng chùa chưa chắc ngai nhữ trong lòng.
Nên mà chàng thật Lý-Công. Khá tua nhất lại dục trong bản thơ
Trưng-nguyên nhỏ luy hai hàng. Rằng: gây nên chuyện bối này g Thi-Hương.
Thấy tôi nghèo khổ lòng thương. Cho tiền nên mới có đưng vào lau.
Nàng bảo tôi đến hằng ngày. Dặng mà giảng sách dạy thêm cho rằng
Hay dầu họa phát liền mang. Vua cha gặp gỡ chịu oan tôi hơn
Rằng: dây cũng dò ngoài tình. Làm cho nhục thể trao-dinh què g
Bất anh cũng nâng khảo tra. Đến sau dây dọa vậy ma thì trơ.
Linh đình sống đập gió dổi. Trên bề dổi khác khác nói tổ trong.
Đến lúc mà gặp Nô-vương. Mới là xa cách lại vương đeo mĩ m.
Nếu mà nàng còn ngai tình. Xuyên-vàng xem thử gư sấn lấy tin
Nghe xong giọt lệ thâm bầu. Rằng: bị giết thạt có sao đang v?
Nô-vương sâu độc rất ghê. Tưởng là mạng đó kho bề toán thơ
Trưng-nguyên rằng có người ân. Họ Cao thể mạng vợ phạm xét lương
Lại cho tiền bạc theo đưng. Nhờ đó anh mới tìm phương học hành.
Đến kỳ vua chọn tài lãnh. Anh ra ứng cử bán danh tên lễ
Công-chúa lòng **kh** ỉ ề. Nhớ đến Hương-thị trăm bề chưa cay.
Non cao nâng đá bị đày. Sống thạc nào háng tham thay tổ hiền
Nhắc qua Ngọc-hoàng dễ thiện. Công-chúa mắc nan tam nên **nh**ng ỉ.
Lấy đơn linh-được tức thì. Rưởi ngày công-chúa lãnh y thân vậy
Đầu đó lãnh đủ dang hoàng. Hình dung tiên-nữ dung nhan **nh**ng ỉ.
Trưng-nguyên lòng muốn vầy đưng. Công-chúa bền mới mọi **nh**ng ỉ.
Bấy lâu vẫn mặt mẹ cha. Xin nán về chốn trào ca muôn gi.
Hiệp hòa chông vợ như thi. Khỏi lo phần cách chỉ lý **nh**ng ỉ.
Trưng-nguyên bền nói cùng nàng. Hãy viết thơ nhau gởi sấn v?
Cùng vua tổ thật âm hao. Thử xem cha tình lẻo nào mà hay
Quần nhơn thơ đã cầm tay. Đưng trường diên viên dĩ **nh**ng ỉ.
Các loài cầm thú lao xao. Đưa đón xứ-giả biết bao vui **nh**ng ỉ.

Hạ-sâm kêu tiếng tung bùng, Thượng-cam lĩnh lột vẻ cũng thành tao.
 Hồ-lung cây-cáo non cao, Cũng xuống củi mặt mừng chào sứ quân.
 Trương tây ác thú xa gần, Mừng chớ Công-chúa khỏi phần lao đao.
 Sứ giả rày đã đến trao, Dưng thơ Công-chúa trước sau lâu bày.
 Bửu-vương lòng rất mừng thay, Đau lòng mặt dạng thơ này của con.
 Tướng là ai-nữ chẳng còn, Hay dầu cách trở nước non bấy chầy.
 Sai dòi chánh hậu vào đây, Trao thơ con trẻ vui thay tặc lòng.
 Cũng ngỡ thân trẻ đã vong, Hôm nay còn sống nhờ trời hộ che.
 Bà quan tự hội chính tề, Đọc thơ Công-chúa gửi về trước sau.

THƠ RẮNG

Chúc phu-hoàng bá bá, cầu mẫu hậu an-ninh.
 Kính bà quan liệt vị trào đình, đều dạng chữ thặng quờn lẩn tước.
 Con tở bày sau trước, dặng vương-phụ hưởng tri.
 Trot sanh tôi ra phận nữ nhi, mười ba tuổi xem như vàng ngọc.
 Bởi con lữ trao duyên tơ tóc, nên hứa ngón cùng gã Lý-Công.
 Cho phép chàng vào đến khue phòng, thường ngày có giảng kinh dạy sách.
 Nào ai có hãn tương hắc bạch, khiến phụ-vương biết rõ sự tình.
 Trong cơn chu đại nạn lồi đình, trăm quan cũng khó bề can gián.
 Sự oan-ức dẫu trời có lửa, đem dầy con giữa chốn Hà-giang.
 Trời giữa dong lâm lúc nguy nan, thêm dôi khó tư bề trời biển.
 Bởi hậu phúc nên trời xui khiến, nhờ Thủy vương nuôi dưỡng qua ngày.
 Gần nam chầy đến nước Hung-nô, thân bèo giạt thêm bề nguy khốn.
 Hung-nô tương vốn trang đại ác, ái sắc con đình nội giam cầm.
 Còn lập thế giết chàng họ Lý, trời chẳng bỏ những người tài trí.
 Có Cao-Vân rất đáng kính vì, buộc lòng người thế chết một khi.
 Cho vàng bạc Lý-Công an học, Hung-nô muốn cùng con tơ tóc.
 Con chẳng đành than khóc ngày đêm, quyết như tâm chẳng khứng vầy dươn.
 Nên bị nó tay chơn chặt hết, tưởng con ấy thân con phải chết.
 Lắc mũi tai bỏ chốn thị trung, thửm cho con khôn nổi khổ cùng.
 Khấp giữa chợ người người đều thấy, trời dẫu chẳng bỏ long trung ngãi.
 Xui Lý-Công đỡ dạng Trang-nguồn, chàng sang đây dập ngãi bảo âu.
 Tim con dạng đem về nuôi dưỡng, phước trời dạt rất nên thâm trọng.
 Nhờ phép liên thủ túc tại hườn, nghĩa mẹ cha có nghĩa nao hơn.
 Nên lặn hết sự dươn chu rõ, long hung bạo nó-vương hì hổ.
 Cha cấp hình đến phạt báo hөн, dặng một đời long dụ bất nhơn.
 Dầu củi lạy phụ-vương y chuẩn. Nay thơ.

Bửu vương xem thơ đã xong, Trong lòng rất giận sầm rờng lịnh ra.
 Nô-vương hành hạ con ta, Thủ kia oán nợ rất là thạm thay.
 Muốn cho hãn biết thừa oai, Phen này ta quyết đưa tài Nô-vương.
 Vua liền viết một hön-chương, Lịnh truyền sứ giả mau chần kịp kỳ.
 Lấn bang chư quốc vậy thì, Triệu về giữa chốn đơn tri Bửu-vương.
 Luận bản tỏ rõ mọi đường, Truyền bay yến tiệc, huỳnh tương đãi dặng.

Theo ngôi chủ khách sẵn sàng. Đem việc chinh chiến luận lâu ngày vắng.
Đều y nhưt linh cái nào. Bình thủy bình hồ lao xao gươm cớ.
Xuất binh rày đã đến giờ, Rắn rộ tướng-sĩ phát phơ đại kỵ.
Dậm tràng nào có quản chi, Phúc dẫu Nô-quốc vậy thời đến nơi.
Nô-vương hay tin rung rời. Bình mã ta ít vậy thời khó đờng.
Bưu-vương vậy chặt bốn phương, Nô-vương thất phách tám đờng thoát thân.
Bỏ thành trả trọn theo dân, Tùy nhân nào có thêm phần nguy nan.
Chư-bau xem thấy cười khan, Đồn binh hạ trại nghỉ an bình tamh.
Trang-nguyên biểu tấu sự tinh, Bưu-vương xem rõ phân minh phán rằng.
Cao ông công lớn vô ngần, Cho làm chúa tể trị thành Hung-nô.
Trong tay cầm hết cơ đồ, Chấn dãn, nổi nghiệp Hung-nô trị đời.
Lại truyền quân-sĩ tức thời, Lo lập miếu vô phượng thờ Cao-Vân.
Người cùng quan Trang đại ân. Thiên-niên cúng tế, phong-thần sắc ban.
Trang-nguyên tâu trước bệ vàng, Xin vua cho phép lên dăng Thành-dương.
Phòng tâm Cao-lão trung-hương, Bởi người sợ giặc tâm phượng lãnh năng.
Bưu-vương y-tấn vọi-vàng, Trang-nguyên quân-sĩ lên dăng dò la.
Cao ông cùng với vợ nhà. Dẫn nhau tâu thoát vô mà rừng xanh.
Than rằng : mình vẫn làm lành, Sao không gặp phước họa dành cho ta.
Con ruột thể mạng ra ma, Con nuôi gặp giặc biết là thế nao ?
Cao ông buồn thắm xiết bao, Lý-châu lã chã tâm bào đôi con.
Đoạn này nhắc lại Trang-nguyên, Cao-lão chưa gặp đến ơn dặng nào.
Trang-nguyên chẳng biết làm sao, Bèn kêu dân sự âm hao hỏi rày.
Dàn què thấy Trang-sợ thay, Rủ nhau chạy trốn khó bày lời don.
Tam kỳ nay đã đến non, Trang-nguyên nói dẫu dương mòn mà đi.
Rần rần binh mã vậy thì, Cao-ông xem thấy liền qui thura qua.
Xin thương lấy chút thân già, Cầu ngài rộng lượng thứ tha dặng tồn.
Trang-nguyên xuống ngựa liền ôm, Cha ôi ! con nhớ nghĩa ơn ngàn ngày.
Lý-Công là con hôm nay. Cao-Vân thể mạng ơn dày lắm thay.
Cao-Vân anh hỡi có hay, Dương-gian âm-phủ lòng này () đờng.
Xin cha theo con về trào, Phụ-vương trông đợi chẳng sao ngại lòng.
Cha là người đứng đầu công. Lên ngôi chúa tể ngài rộng chân dân.
Cao-ông nghe Trang can phân, Lão mới nối gót theo chân về trào.
Nhắc qua Thị-Hương non cao, Mười ba năm chẵn xiết bao nổi phiến.
Nàng là vốn cốt rồng tiên, Giã nhưn ngày tối thay phiến châu hầu.
Thị-Hương nào hết con sâu, Ngày đêm thương chủ ơn sâu thậm tình.
Quần bao tham khổ phận mình, Lý-Công, Công-chùa tử sinh lẽ nào.
Giã-nhơn thương bữa hải đảo, Làm đồ thực-phẩm đem vào Thị-Hương.
Ngụ chốn rừng núi thắm thương, Da đen mặt nám chi nhường là than.
Một hôm trời mát thừa nhân, Ra sân ngắm cảnh bốn phang ngo nhìn.
Xây đầu xem thấy thiên bình, Rộ rần người ngựa muôn nghìn tướng quân.
Lại có dủ một hoàng thân, Rõ ràng Chánh-hậu muôn phần oai nghi.
Làng là lâu quốc kiến vi, Đem binh dấy phạt vậy thì Nô-vương.

Phút đầu lạc ngựa bên đờng, Chợt nhìn đã thấy tổ tông tam quốc.
Kiều vàng khiến tôi rần rần, Lại thấy quan Trang đứng chon bèn mình.
Trang bèn đem hết sự tình, Nào là những khúc phân mình cùng nàng.
Rằng nay có lệnh Thánh-hoàng, Chỉ sai đón rước tằm dằm đến đây.
Lại có Hoàng-nương lầu táy, Trong lòng thốn thừ cũ ngày mới trông.
Chánh-hậu nay ở nhà rỗng, Chờ nàng giáp mặt vẫn mong trông phùng.
Vây nàng mau khà theo cùng, Kẻo mà nhọc dạ cứu-trùng hoải lâu.
Thị-Hương giọt lệ thâm bầu, Giã từ cầm thú ơn sâu bấy chầy.
Giã từ đất nước cỏ cây, Giã hết chồn khỉ lưng xây lên đờng.
Phút đà đến chốn Thánh-dương, Xe rỗng ngừng lại Công-nương ra chào.
Nắm tay liền mời dẫn vào, Một nhà sum hiệp xiết bao vui lòng.
Cho hay « thiên-dạ chi công ». Châu hườn hiệp phổ hết vòng truân chuyên.
Công-chúa nay hết nỗi phiền, Thị-Hương thì đã toại nguyện bấy lâu.
Sum vậy trò chuyện giầy lâu, Công-chúa nhớ lại phép mầu của tiên.
Cam lồ nước huế diu huyền, Lấy ra mà rưới linh thiêng vô cùng.
Thị-Hương nhờ phép rất mừng, Hình dung đẹp để toại ứng thay là.
Đôi dạng nào khác tiên-nga, Mây tằm mắt phụng khéo là tối tươi.
Cao-lão tuổi gần sáu mươi, Cam-lồ liền rưới hóa người trẻ trai.
Rưới cho hoàng-hậu kim giai, Thì già hóa gái nào ai dám bì.
Trang-nguồn qui trước đơn trỉ, Lay cha con phải hồi qui nước nhà.
Đôi hàng nước mắt nhỏ sa, Cha con bịnh rịnh vậy mà giầy lâu.
Linh truyền sấm sủa đầu đầu, Kéo binh trở lại lòng sâu chứa chan.
Trải qua mấy dặm đàng tràng, Nước nhà rày đến nghỉ an bình tình.
Bửu-vương phán giữa trào đình, Gia phong quờn tước rất vinh thay là.
Lời vua liền mời truyền ra, Chon ngày kiết nhựt trẻ mà giao duyên.
Động phòng hoa chúc phi nguyên, Từ đây huê nở lè-viên đủ màu.
Mừng thay yên ổn trong trào, Thứ đàn nhuần đức khác nào Thuấn-Nghiêu.
Đến ngày Bửu-vương châu thiên, Trang nguyên theo chỉ thay phiên trị đời.
Danh đồn khắp hết nơi nơi, Lý-vương cải hiệu một thời thung dung.
Công-chúa lãnh chức chánh-cung, Thị-Hương thứ-hậu vô cùng cao sang.
Thị-Hương sanh dặng tử-hoàng, Lý-Hưng tên đặt rõ ràng thân danh.
Lý-vương án giá xa băng, Lý-Hưng nổi nghiệp lên thăng ngôi trời.
Chánh hậu thứ-âu qua đời, Lo hề an táng theo thời hoàng-gia,
Cao-Vân hồn quê kia là 'Đầu non phẳng phất, đợi ba linh hồn.
Gặp nhau liền tách đầu non, Nương mây về đến lầu son thiên-đình.
Ngọc-hoàng bèn phán phân mình, Bồn hồn hết đọa phi tình cha con.
Xuyến-vàng quyền sách chỉ son, Khá tua giao lại chẳng còn giữ chỉ.
Rõ ràng sử sách chép ghi, Nơn gian lấy đó vậy thì làm gương.
Hiếu trung tiếc nghĩa mọi đường, Hai bên kìa nử làm phương làm lãnh

CHUNG



Nhà buôn. THUẬN - HÒA

84 Đường Tháp Mười (Cholon mới)

Giấy nói số 275

Thơ tu vơ bưu phiếu xin chờ. TRẦN-VĂN-SỨ

TÔNG PHÁT HÀNH:

Các thơ tho, tuồng hát bộ, bài ca, tiểu thuyết của n
xuất bản Phạm-văn-Thỉnh.

CÁC THƠ THƠ

- 1.- LỤC VÂN TIÊN
- 2.- PHẠM CÔNG CÚC-HOÀ I - II
- 3.- LÂM-SANH XUÂN-NƯƠNG
- 4.- THOẠI-KHANH CHÂU-TUÂN
- 5.- BẠCH-VIỆN TÔN-CÁC
- 6.- TÔNG-TỬ-VỤU
- 7.- NÀNG ỨT
- 8.- CHÀNG-NHÁI KIỀM-TIÊN
- 9.- ĐƠN-HÙNG-TÍN I - II
- 10.- DƯƠNG-NGỌC
- 11.- THẠCH-SANH LÝ-THỐNG
- 12.- CON TẮM CON CÁM
- 13.- NAM-KINH BẮC-KINH
- 14.- TRẦN-ĐẠI-LANG
- 15.- LANG-CHÂU CÚI
- 16.- LÝ-CÔNG THỊ-HƯƠNG
- 17.- TRÒ ĐÔNG
- 18.- LÂM-SANH LÂM-THOẠI
- 19.- TAM NƯƠNG
- 20.- TRẦN-KINH KHỔ-CHUỐI
- 21.- NGỌC-CÁM NGỌC-KHỔ
- 22.- ÓNG TRƯỢNG TIÊN-BƯU
- 23.- MỤC-LIỆM THANH-ĐỀ
- 24.- CHIÊU QUÂN CỐNG HỒ
- 25.- TRẦN-SANH NGỌC-ANH
- 26.- NHỊ THẬP TỬ HIẾU
- 27.- Quan-Cổng phục Huệ-dung-Đạo
- 28.- LA-THÀNH trác NGŨ-SƯƠNG
- 29.- ĐƯƠNG DƯƠNG Trưng-Bản
- 30.- SÁU-TRỌNG HAI-ĐẦU
- 31.- SÁU NHỎ

- 32.- TÚY-KIỀU ĐỜI NÀY
- 33.- TÚY-KIỀU PHỦ
- 34.- VÂN-TIÊN CỜ BẠC
- 35.- HỒ XAY LỬA
- 36.- HÁT VA HO GÓP
- 37.- TIẾT-GIAO ĐOẠT NGỌC
- 38.- TIẾT-CƯƠNG KHỞI NGHĨA
- 39.- PHỤNG-KIEU LÝ-ĐĂNG
- 40.- NĂM TỶ
- 41.- PHAN CÔNG
- 42.- QUAN ÂM THƠ
- 43.- ẢN TÌNH I - II
- 44.- CÂU HÁT ĐỐI ĐÁP
- 45.- CÂU HÁT HUỆ TÌNH
- 46.- CHUYỆN TIỂU LÂM

THƠ HẬU (tiếp theo thứ nh

- 47.- HẬU VÂN-TIÊN
- 48.- HẬU PHẠM-CÔNG CÚC-HOÀ
- 49.- HẬU LÂM-SANH XUÂN-NƯƠ
- 50.- HẬU THOẠI-KHANH C. T.
- 51.- HẬU BẠCH-VIỆN TÔN-CÁC
- 52.- HẬU TÔNG-TỬ-VỤU
- 53.- HẬU NÀNG ỨT
- 54.- HẬU CHÀNG NHÁI

(Chàng Tin loạn trào)

TUỒNG HÁT BỘ

- TUỒNG TAM QUỐC 3 c
SAN-HẬU (Ta-ôn-Đinh) 3 c
TỬ LINH (Long, Lân, Quí, Phụng
PHONG BA-ĐÌNH (Nhạc-Phr) 2 c

Văn Quốc-Ngo A. B. C. hiệu « CON CHÓ CON GÀ » Học dễ hiểu hơn

Có bán đủ đồ Bazar, và đủ các thứ chợ học sanh cần dùng